Phụ lục V
Appendix V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CTCP ĐẦU TƯ DỊCH VỤ TÀI CHÍNH HOÀNG HUY	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Hoang Huy Investment Financial Services Joint Stock Company	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
---	**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**
Số: 37 /2022/TCH-BC	**Independence - Freedom – Happiness**
No: /2022/TCH-BC	---
	Hải Phòng , ngày 25 tháng 07 năm 2022
	Hai Phong, day 25 month 07 year 2022

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(6 tháng)

(6 months)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: Công ty cổ phần đầu tư dịch vụ tài chính Hoàng Huy

- Địa chỉ trụ sở chính/*Address of headoffice:* Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Cát Dài, Quận Lê Chân, TP Hải Phòng

- Điện thoại/*Telephone:* 0225 3610 021 Fax: 0225 3955 322 Email: info@hoanghuy.vn

- Vốn điều *lệ/Charter capital:* **6.682.158.430.000 đồng**

- Mã chứng khoán/Stock *symbol:* **TCH**

- Mô hình quản trị công ty/*Governance model:*

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc*General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.*

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện. *The implementation of internal audit: Implemented.*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông*/Activities of the General Meeting of Shareholders*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn *bản)/Information on*

meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt *No.*	Số Nghị quyết/Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*
1	Không có		

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/ Board of Directors (Semiannual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)Information about the members of the Board of Directors:

Stt *No.*	Thành viên HĐQT/ *Board of Directors' members*	Chức vụ/ *Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập *The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors*	
			Ngày bổ nhiệm *Date of appointment*	Ngày miễn nhiệm *Date of dismissal*
1	Đỗ Hữu Hạ	Chủ tịch HĐQT	Từ năm 2007	
2	Nguyễn Thị Hà	Thành viên HĐQT	Từ năm 2007	
3	Đỗ Hữu Hưng	Thành viên HĐQT	Từ năm 2007	
4	Vũ Trọng Long	Thành viên độc lập HĐQT	24/06/2017	
5	Phạm Hồng Dung	Thành viên HĐQT	24/06/2017	
6	Phan Thị Phương Thủy	Thành viên độc lập HĐQT	15/06/2019	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt *No.*	Thành viên HĐQT/ *Board of Director' member*	Số buổi họp HĐQT tham dự/	Tỷ lệ tham dự họp/ *Attendance rate*	Lý do không tham dự

		Number of meetings attended by Board of Directors		họp/Reasons *for absence*
1	Đỗ Hữu Hạ	7/7	100%	
2	Nguyễn Thị Hà	7/7	100%	
3	Đỗ Hữu Hưng	7/7	100%	
4	Vũ Trọng Long	7/7	100%	
5	Phạm Hồng Dung	7/7	100%	
6	Phan Thị Phương Thủy	7/7	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Giám sát thông qua các báo cáo định kỳ của Tổng giám đốc về các công tác quản trị, các nghiệp vụ quan trọng của Công ty bao gồm các hoạt động sản xuất kinh doanh. HĐQT đã thực hiện các công việc sau:

- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022 do ban Điều hành đệ trình;

- Chuẩn bị họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành;

- Công bố thông tin định kỳ và công bố thông tin bất thường đúng quy định của pháp luật;

- Phân công công việc trong HĐQT phù hợp với chức năng nhiệm vụ và khả năng của từng thành viên.

- Kiện toàn nhân sự và bộ máy giúp việc của HĐQT Công ty.

- Đôn đốc và giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022;

- Thông qua các giao dịch thuộc thẩm quyền của HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):

Ngày 05/04/2022 Hội đồng quản trị công ty Ban hành nghị quyết thông qua việc thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT.

Kể từ thời điểm thành lập, Ban kiểm toán nội bộ tích cực triển khai các công việc và hoàn thành nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ quy định đối với Ban kiểm toán nội bộ.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*	Tỷ lệ thông qua *Approval rate*
1	01/2022/NQ-HĐQT	20/01/2022	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn	100%

			cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	
2	02/2022/NQ-HĐQT	05/04/2022	Thành lập Ban Kiểm toán nội bộ	100%
3	03/2022/NQ-HĐQT	14/05/2022	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2022	100%
4	04/2022/NQ-HĐQT	20/06/2022	Đề cử ứng viên Ban kiểm soát CTCP Tập đoàn Bất động sản CRV	100%
5	05/2022/NQ-HĐQT	29/06/2022	Vay vốn, bảo lãnh và bảo đảm cấp tín dụng tại Vietinbank và Vietcombank	100%
6	06/2022/NQ-HĐQT	29/06/2022	Vay tiền và nhận bảo lãnh của Công ty cổ phần Phát triển Nhà Đại Lộc	100%
7	07/2022/NQ-HĐQT	29/06/2022	Thực hiện giao dịch chuyển nhượng Hợp đồng tiền gửi tại các Công ty con	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng)/**Board of Supervisors** (Semi-annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) / Information about members of Board of Supervisors:

Stt *No.*	Thành viên BKS *Members of Board of Supervisors*	Chức vụ *Position*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS *The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors*	Trình độ chuyên môn *Qualification*
1	Nguyễn Thị Tươi	Trưởng Ban kiểm soát	Từ năm 2015	Cử nhân
2	Phan Thị Thu Hường	Thành viên Ban kiểm soát	Từ năm 2015	Cử nhân
3	Nguyễn Hoàng Tùng	Thành viên Ban kiểm soát	15/06/2018	Cử nhân

2. Cuộc họp của BKS /Meetings of Board of Supervisors

Stt *No.*	Thành viên BKS *Members of Board of Supervisors*	Số buổi họp tham dự *Number of meetings attended*	Tỷ lệ tham dự họp *Attendance rate*	Tỷ lệ biểu quyết *Voting rate*	Lý do không tham dự họp *Reasons for absence*
1	Nguyễn Thị Tươi	1/1	100%	100%	
2	Phan Thị Thu Hường	1/1	100%	100%	
3	Nguyễn Hoàng Tùng	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

Đại diện BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty. BKS thực hiện các nội dung cụ thể sau:

- Xem xét phù hợp các quyết định của HĐQT, Ban Điều hành trong công tác quản trị đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty;

- Giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 đã được thông qua;

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh của công ty;

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/the *coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Trong 6 tháng đầu năm 2022, BKS được cung cấp đầy đủ, rõ ràng các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh và quản trị doanh nghiệp duy trì từ phía HĐQT và Ban Điều hành. BKS cũng đóng góp các ý kiến độc lập để đảm bảo các quyết định tối ưu trong công việc và duy trì quyền và lợi ích của cổ đông và các bên liên quan.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors (if any):* không có *(none)*

IV. Ban điều hành/Board *of Management*

STT *No.*	Thành viên Ban điều hành/*Members of Board of Management*	Ngày tháng năm sinh *Date of birth*	Trình độ chuyên môn *Qualification*	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ *Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /*
1	Trần Thị Hoàng Hà	24/04/1972	Cử nhân	11/06/2020
2	Đỗ Hữu Hậu	19/12/1984	Cử nhân	Từ 2015
3	Đỗ Hữu Hưng	01/04/1978	Cử nhân	28/07/2017

4	Nguyễn Thế Hùng	28/10/1975	Cử nhân	08/07/2020
5	Hồ Thị Xuân Hòa	08/03/1974	Cử nhân	12/03/2018

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên *Name*	Ngày tháng năm sinh *Date of birth*	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ *Qualification*	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm *Date of appointment/ dismissal*
Phùng Thị Thu Hương	27/07/1970	Cử nhân	10/02/2010

VI. Đào tạo về quản trị công *ty/Training courses on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*

Chi tiết tại Phụ lục 1 – Danh sách người có liên quan của Công ty.

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationshi*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.* date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transact*	Số Nghị quyết / Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có,	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ *Content, quantity, total*	Ghi chú *Note*

	individual	*p with the Company*			*ions with the Company*	nêu rõ ngày ban hành) *Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)*	*value of transaction*	
1	CTCP Tập đoàn Bất động sản CRV	Công ty con gián tiếp	0102003419	Tầng 12, Tòa tháp Gold Tower, Số 275, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	Tháng 04/2022	Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/11/2021	Mua cổ phiếu phát hành thêm với giá trị 50.216.720.000 đồng của CTCP Tập đoàn Bất động sản CRV	
2	Công Ty Cổ Phần Phát Triển Nhà Đại Lộc	Công ty con	0202085165	Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Cát Dài, Quận Lê Chân, Hải Phòng	29/06/2022	Nghị quyết HĐQT số 06/2022/NQ-HĐQT ngày 29/06/2022	Vay tiền tối đa 300 tỷ đồng và nhận bảo lãnh tối đa 700 tỷ đồng của Công ty cổ phần Phát triển Nhà Đại Lộc	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm *soát/ Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: Không/no*4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects: Không/no*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)/Share *transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons* công *ty*

Chi tiết tại Phụ lục - Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company:

Stt No.	Người thực hiện giao dịch *Transaction executor*	Quan hệ với người nội bộ *Relationship with internal persons*	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ *Number of shares owned at the beginning of the period*		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) *Reasons for increasing, decreasing*
			Số cổ phiếu Number of shares	*Tỷ lệ Percentage*	Số cổ phiếu *Number of shares*	Tỷ lệ *Percentage*	

							(buying, selling, converting, rewarding, etc.)
1	Đỗ Hữu Hạ	Chủ tịch HĐQT	242.704.618	39,22677%	262.120.987	39,22677%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
2	Đỗ Hữu Hưng	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	2.344.375	0,37891%	2.531.925	0,37891%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
3	Đỗ Thị Huyền Trang	Vợ ông Đỗ Hữu Hưng	3.751.000	0,60625%	4.051.080	0,60625%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
4	Trần Thị Hoàng Hà	Tổng Giám đốc	21.380.665	3,45562%	23.091.118	3,45562%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
5	Hồ Thị Xuân Hòa	Phó Tổng Giám đốc	7.031	0,00114%	7.593	0,00114%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
6	Lê Đông	Chồng bà Hồ Thị Xuân Hòa	346	0,00006%	373	0,00006%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
7	Phùng Thị Thu Hương	Kế toán trưởng, Người được UQ CBTT	9.377	0,00152%	10.127	0,00152%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu

8	Phùng Trọng Đoan	Bố bà Phùng Thị Thu Hương	346	0,00006%	373	0,00006%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
9	Phùng Thị Dung	Chị gái bà Phùng Thị Thu Hương	346	0,00006%	373	0,00006%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
10	Phùng Thị Hồng Hòa	Em gái bà Phùng Thị Thu Hương	346	0,00006%	373	0,00006%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
11	Trần Thị Bích Thủy	Chị dâu bà Phùng Thị Thu Hương	317	0,00005%	342	0,00005%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
12	Trần Thu Minh Duyên	Con gái bà Phùng Thị Thu Hương	346	0,00006%	373	0,00006%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
13	Bùi Sỹ TIến	Anh rể bà Phùng Thị Thu Hương	317	0,00005%	342	0,00005%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
14	Nguyễn Thị Tươi	Trưởng BKS	1.705	0,00028%	1.841	0,00028%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
15	Phan Thị Thu Hường	Thành viên BKS	635	0,00010%	685	0,00010%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
16	Phan Thị Huyền	Em gái bà Phan Thị Thu Hường	231	0,00004%	248	0,00004%	Nhận cổ tức bằng

							cổ phiếu
17	Nguyễn Hoàng Tùng	Thành viên BKS	952	0,00015%	1.028	0,00015%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
18	Nguyễn Công Hoan	Bố ông Nguyễn Hoàng Tùng	317	0,00005%	342	0,00005%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
19	Nguyễn Thị Mai Hằng	Mẹ ông Nguyễn Hoàng Tùng	475	0,00008%	513	0,00008%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Nơi nhận:
Recipients:
- Như kính gửi;
- Lưu: TH

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Sign, full name and seal)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ TÀI CHÍNH HOÀNG HUY

ĐỖ HỮU HẠ

Phụ lục 1 – Danh sách người có liên quan của Công ty

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) *Securities trading account (ifany)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty/ *Relationship with the Company*
HĐQT									
1	Đỗ Hữu Hạ	039C511868	Chủ tịch HĐQT	013552551	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Từ năm 2007			Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Thị Hà		TV HĐQT	013552552	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Từ năm 2007			TV HĐQT
3	Đỗ Hữu Hưng		TV HĐQT	031078001325	116 Nguyễn Đức Cảnh, P. Cát Dài, Q. Lê Chân, Hải Phòng	Từ năm 2007			TV HĐQT
4	Vũ Trọng Long		TV độc lập HĐQT	031057001048	Số 22 lô 08A Lê Hồng Phong, Đông Khê, NQ, Hải Phòng	24/06/2017			TV độc lập
5	Phạm Hồng Dung		TV HĐQT	164337447	Cao Nhân, Thủy Nguyên, Hải Phòng	24/06/2017			TV HĐQT

6	Phan Thị Phương Thủy		TV độc lập HĐQT	113246459	Khu 11 Thị Trấn Hàng Trạm, Yên Thủy, Hòa Bình	15/06/2019			TV độc lập HĐQT
Ban Tổng giám đốc									
1	Trần Thị Hoàng Hà		Tổng Giám đốc	030907019	Số 2A60, Lam Sơn, Lê Chân, Hải Phòng	11/06/2020			Tổng Giám đốc
2	Đỗ Hữu Hậu		Phó Tổng Giám đốc	031084000011	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Từ 2015			Phó Tổng Giám đốc
3	Hồ Thị Xuân Hòa		Phó Tổng Giám đốc	031478227	Sô 95 đường sô 1 An Trang, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	12/03/2018			Phó Tổng Giám đốc
4	Đỗ Hữu Hưng		Phó Tổng Giám đốc, TV HĐQT	031078001325	116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Cát Dài, Quận Lê Chân, Hải Phòng	28/07/2017			Phó Tổng Giám đốc, TV HĐQT
5	Nguyễn Thế Hùng		Phó Tổng Giám đốc	030956466	Số 7A U22 Lam Sơn, Lê Chân, Hải Phòng	08/07/2020			Phó Tổng Giám đốc
Kế toán trưởng									
6	Phùng Thị Thu Hương		Kế toán trưởng, Người được uỷ quyền CBTT	030963265	329 Hai Bà Trưng, Lê Chân, Hải Phòng	10/02/2010			Kế toán trưởng, Người được uỷ quyền CBTT
Ban kiểm soát									
1	Nguyễn Thị Tươi		Trưởng BKS	031033615	42 Trần Khánh Dư, Ngô Quyền, Hải Phòng	Từ năm 2015			Trưởng BKS
2	Phan Thị Thu Hường		TV BKS	031652713	Bạch Đằng, Tiên Lãng, Hải Phòng	Từ năm 2015			TV BKS

3	Nguyễn Hoàng Tùng		TV BKS	031670783	Số 45B/89 Lê Lợi, Hải Phòng	15/06/2018			TV BKS
Người được ủy quyền CBTT									
1	Phùng Thị Thu Hương		Kế toán trưởng, Người được uỷ quyền CBTT	030963265	329 Hai Bà Trưng, Lê Chân, Hải Phòng	27/06/2016			Kế toán trưởng, Người được uỷ quyền CBTT
Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký công ty									
1	Nguyễn Thị Hải Yến		Thư ký	031191008861	Số 7 Lý Nam Đế, P. Minh Khai, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	06/07/2020			Thư ký
Ban Kiểm toán nội bộ									
1	Vũ Trọng Long		TV HĐQT độc lập, Trưởng Ban KTNB	031057001048	Số 22 lô 08A Lê Hồng Phong, Đông Khê, NQ, Hải Phòng	05/04/2022			TV HĐQT độc lập, Trưởng Ban KTNB

2	Phạm Duy Phương		Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ	113543829	407A Chung cư Sông Nhuệ, Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội	05/04/2022			Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ
Các công ty có liên quan									
1	CTCP Tập đoàn Bất động sản CRV			0102003419	Tầng 12, Tòa tháp Gold Tower, Số 275, đường Nguyễn Trãi , Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội	Từ năm 2007			Công ty con gián tiếp
2	CTCP Xây dựng Địa ốc Thịnh Phát			0201883362	Tầng 6, tòa nhà 116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Cát Dài, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	19/06/2018			Công ty con
3	CTCP Xây dựng Thịnh Hiệp			0201818074	Tầng 9, số 116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Cát Dài, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	04/11/2017			Công ty con

4	CTCP Đầu tư Tô Hiệu			0201804755	Số 150 Tô Hiệu, Phường Trại Cau, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng	17/08/2017			Công ty con
5	CTCP Phát triển Nhà Đại Lộc			0202085165	Số 116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Cát Dài, Quận Lê Chân, Hải Phòng	19/01/2021			Công ty con
6	CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy			0200815578	Tòa nhà 116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Cát Dài, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	10/05/2008			Công ty con
7	CTCP Xây dựng Đại Thịnh Vượng			0202041432	Tầng 8, toà nhà Hoàng Huy, số 116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Cát Dài, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	11/08/2020			Công ty con gián tiếp
8	CTCP Phát triển Dịch vụ Hoàng Giang			0201312898	Km 9 Quốc lộ 5, Xã Nam Sơn, Huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	21/09/2013			Công ty con gián tiếp

9	Công ty TNHH Pruska Việt Nam			0201562633	Phòng A tầng 8 tòa nhà 116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Cát Dài, Quận Lê Chân, Hải Phòng	01/07/2014			Công ty con gián tiếp

Phụ lục 2 – Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) *Securities trading account (ifany)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty hoặc người nội bộ/ *Relat ionship with the Company or internal person*
Hội đồng quản trị									
1	**Đỗ Hữu Hạ**	**039C511868**	**Chủ tịch HĐQT**	**013552551**	**183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội**	**Từ năm 2007**			**Chủ tịch HĐQT**
1.01	Đỗ Hữu Xuân								Bố
1.02	Vũ Thị Phán								Mẹ

1.03	Nguyễn Thị Hà		TV HĐQT	013552552	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Vợ
1.04	Đỗ Hữu Hậu		Phó Tổng Giám đốc	031084000011	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Con trai
1.05	Đỗ Hữu Huy			031080001468	Số 183 Bà Triệu, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Con trai
1.06	Đỗ Hữu Hưng			031078001325	116 Nguyễn Đức Cảnh, P.Cát Dài, Q.Lê Chân, Hải Phòng				Con trai
1.07	Công ty CP đầu tư dịch vụ Hoàng Huy			0200815578	Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hải Phòng				Tổ chức có liên quan
1.08	Công ty CP Tập đoàn bất động Sản CRV			0102003419	Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội				Tổ chức có liên quan
2	**Nguyễn Thị Hà**		**TV HĐQT**	**013552552**	**183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội**	**Từ năm 2007**			**TV HĐQT**
2.01	Nguyễn Văn Trường								Bố
2.02	Nguyễn Thị Minh								Mẹ
2.03	Đỗ Hữu Hạ	039C511868	Chủ tịch HĐQT	013552551	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Chồng

2.04	Đỗ Hữu Hậu		PhóTổng Giám đốc	031084000011	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, HN				Con trai
2.05	Đỗ Hữu Huy			031080001468	Số 183 Bà Triệu, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Con trai
2.06	Đỗ Hữu Hưng			031078001325	116 Nguyễn Đức Cảnh, P. Cát Dài, Q. Lê Chân, Hải Phòng				Con trai
2.07	Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy			0200815578	Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hải Phòng				Tổ chức có liên quan
3	**Đỗ Hữu Hưng**		**TV HĐQT**	**031078001325**	**116 Nguyễn Đức Cảnh, P. Cát Dài, Q. Lê Chân, Hải Phòng**	**Từ năm 2007**			**TV HĐQT**
3.01	Đỗ Hữu Hạ		Chủ tịch HĐQT	013552551	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Bố
3.02	Nguyễn Thị Hà		TV HĐQT	013552552	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Mẹ
3.03	Đỗ Hữu Hậu		Phó Tổng Giám đốc	031084000011	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Em trai
3.04	Đỗ Hữu Huy			031080001468	Số 183 Bà Triệu, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Em trai
3.05	Đỗ Thị Huyền Trang			031186001257	116 Nguyễn Đức Cảnh, P. Cát Dài, Q. Lê Chân, Hải Phòng				Vợ
3.06	Đỗ Ngọc Thảo Vy				116 Nguyễn Đức Cảnh, P. Cát Dài, Q. Lê Chân, Hải Phòng				Con gái

3.07	Đỗ Ngọc Trà My				116 Nguyễn Đức Cảnh, P. Cát Dài, Q. Lê Chân, Hải Phòng				Con gái
3.08	Đỗ Hữu Hiệp				116 Nguyễn Đức Cảnh, P. Cát Dài, Q. Lê Chân, Hải Phòng				Con trai
3.09	Đỗ Hữu Hào				116 Nguyễn Đức Cảnh, P. Cát Dài, Q. Lê Chân, Hải Phòng				Con trai
4	**Vũ Trọng Long**		**TV độc lập HĐQT, Trưởng Ban KTNB**	**031057001048**	**Số 22 lô 08A Lê Hồng Phong, Đông Khê, NQ, Hải Phòng**	**24/06/2017**			**TV độc lập HĐQT, Trưởng Ban KTNB**
4.01	Vũ Trọng Hiểu								Bố
4.02	Đỗ Thị Mai								Mẹ
4.03	Phùng Thị Như Xuân			031159001271	Số 22 lô 08A Lê Hồng Phong, Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng				Vợ
4.04	Vũ Khánh Hội			031329761	266C Đà Nẵng, Ngô Quyền, Hải Phòng				Con trai
4.05	Nguyễn Thị Hòa			031598099	Mỹ Đức ,An Lão, Hải Phòng				Con dâu
4.06	Vũ Thị Khánh Hà			031441378	266C Đà Nẵng, Ngô Quyền, Hải Phòng				Con gái
4.07	Hoàng Anh Tuấn			031007727	106/40/72 Lạch Tray, Lê Chân, Hải Phòng				Con rể

4.08	Vũ Trọng Can			030057609	9/244 Đà Nẵng, Hải Phòng				Anh trai
4.09	Bùi Thị Đào			030205519	20/244 Đà Nẵng, Hải Phòng				Chị dâu
5	**Phạm Hồng Dung**		**TV HĐQT**	**164337447**	**Cao Nhân, Thủy Nguyên, Hải Phòng**	**24/06/2017**			
5.01	Phạm Văn Cường			036050001294	917 Thiên Quan, P. Tân Bình , Tam Điệp, Ninh Bình				Bố đẻ
5.02	Nguyễn Thị Nhung			036159001743	917 Thiên Quan, P. Tân Bình , Tam Điệp, Ninh Bình				Mẹ đẻ
5.03	Hoàng Văn Duy			031184702	Cao Nhân, Thuỷ Nguyên, Hải Phòng				Chồng
5.04	Hoàng An Nhiên				Cao Nhân, Thuỷ Nguyên, Hải Phòng				Con gái
5.05	Hoàng Tú Anh				Cao Nhân, Thuỷ Nguyên, Hải Phòng				Con gái
5.06	Phạm Tiến Mạnh			164367830	917 Thiên Quan, P. Tân Bình , Tam Điệp, Ninh Bình				Em trai
6	**Phan Thị Phương Thủy**		**TV độc lập HĐQT**	**113246459**	**Khu 11 Thị Trấn Hàng Trạm, Yên Thủy, Hòa Bình**	**15/06/2019**			**TV HĐQT độc lập**
6.01	Phạm Thị Minh			113246473	Khu 11, Thị trấn Hàng Trạm, H.Yên Thủy, Hòa bình				Mẹ
6.02	Phan Huy Linh			113355672	Khu 11, Thị trấn Hàng Trạm, H.Yên Thủy, Hòa bình				Em
6.03	Phan Huy Quân			113502650	Khu 11, Thị trấn Hàng Trạm, H.Yên Thủy, Hòa bình				Em

6.04	Phan Diệp Anh				Khu 11, Thị trấn Hàng Trạm, H.Yên Thủy, Hòa bình				Con
6.05	Đinh Việt Hà			164338736	Khu 11, Thị trấn Hàng Trạm, H.Yên Thủy, Hòa bình				Em dâu
Ban Tổng giám đốc									
1	**Trần Thị Hoàng Hà**		**Tổng Giám đốc**	**030907019**	**Số 2A60, Lam Sơn, Lê Chân, Hải Phòng**	**11/06/2020**			
1.01	Nguyễn Thị Thanh Bình			035137000007	3BU21,P.Nam Sơn, Lê Chân, Hải PHòng				Mẹ đẻ
1.02	Trần Xuân Hòa			031062000176	3BU21, P.Nam Sơn, Lê Chân, Hải Phòng				Anh trai
1.03	Trần Thị Khánh			030749296	3BU21,P.Nam Sơn, Lê Chân, Hải Phòng				Chị dâu
2	**Đỗ Hữu Hậu**		**Phó Tổng Giám đốc**	**031084000011**	**183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội**	Từ 2015			**Phó Tổng Giám đốc**
2.01	Đỗ Hữu Hạ		Chủ tịch HĐQT	013552551	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Bố
2.02	Nguyễn Thị Hà		TV HĐQT	013552552	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Mẹ
2.03	Đỗ Hữu Hưng		TV HĐQT	031078001325	116 Nguyễn Đức Cảnh, P.Cát Dài, Q.Lê Chân, Hải Phòng				Anh Trai
2.04	Đỗ Hữu Huy			031080001468	Số 183 Bà Triệu, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Anh Trai
2.05	Đỗ Ngọc Thảo Hiền				183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Con gái
2.06	Đỗ Hữu Hoàn				183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Con trai

2.07	Đỗ Hữu Hảo				183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Con trai
2.08	Công ty CP Tập đoàn Bất động sản CRV			0102003419	Số 275 đường Nguyễn Trãi, P.Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, Hà Nội.				Tổ chức có liên quan
2.09	Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy			0200815578	116 Nguyễn Đức Cảnh, P. Cát Dài, Q.Lê Chân, Hải Phòng				Tổ chức có liên quan
3	**Hồ Thị Xuân Hòa**		**Phó Tổng Giám đốc**	**031478227**	**Sô 95 đường sô 1 An Trang, An Đồng, An Dương, Hải Phòng**	12/03/2018			**Phó Tổng Giám đốc**
3.01	Hồ Sỹ Kỷ								Bố
3.02	Hoàng Thị Nhiệm			130086615	Xuân Hòa, Mê Linh, Vĩnh Phúc				Mẹ
3.03	Hồ Quang Trung			01062021011	Tổ 5 Xuân Hòa, Mê Linh, Vĩnh Phúc				Anh trai
3.04	Lê Đông			031045405	Sô 95 đường sô 1 An Trang, An Đồng, An Dương, Hải Phòng				Chồng
3.05	Lê Quang Trường			032015525	Sô 95 đường sô 1 An Trang, An Đồng, An Dương, Hải Phòng				Con
3.06	CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy			0200815578	116 Nguyễn Đức Cảnh, Cát Dài, Lê Chân, Hải Phòng				Tổ chức có liên quan
4	**Đỗ Hữu Hưng**		**Phó Tổng Giám đốc**	**031078001325**	**116 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Cát Dài, Quận Lê Chân, Hải Phòng**	**28/07/2017**			**TV HĐQT**

4.01	Đỗ Hữu Hạ		Chủ tịch HĐQT	013552551	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Bố
4.02	Nguyễn Thị Hà		TV HĐQT	013552552	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Mẹ
4.03	Đỗ Hữu Hậu		Phó Tổng Giám đốc	031084000011	183 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Em trai
4.04	Đỗ Hữu Huy			031080001468	Số 183 Bà Triệu, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội				Em trai
4.05	Đỗ Thị Huyền Trang			031186001257	116 Nguyễn Đức Cảnh, P. Cát Dài, Q.Lê Chân, Hải Phòng				Vợ
4.06	Đỗ Ngọc Thảo Vy				116 Nguyễn Đức Cảnh, P. Cát Dài, Q.Lê Chân, Hải Phòng				Con gái
4.07	Đỗ Ngọc Trà My				116 Nguyễn Đức Cảnh, P. Cát Dài, Q.Lê Chân, Hải Phòng				Con gái
4.08	Đỗ Hữu Hiệp				116 Nguyễn Đức Cảnh, P. Cát Dài, Q.Lê Chân, Hải Phòng				Con trai
4.09	Đỗ Hữu Hào				116 Nguyễn Đức Cảnh, P. Cát Dài, Q.Lê Chân, Hải Phòng				Con trai
5	**Nguyễn Thế Hùng**		**Phó Tổng Giám đốc**	**030956466**	**Số 7A U22 Lam Sơn, Lê Chân, Hải Phòng**	08/07/2020			**Phó Tổng Giám đốc**
5.01	Nguyễn Văn Thìn			030029486	Sô 7A U22 Lam Sơn, Lê Chân, hải Phòng				Bố
5.02	Lê Thị Trình			030029482	Sô 7A U22 Lam Sơn, Lê Chân, hải Phòng				Mẹ

5.03	Nguyễn Thị Thu Hương			030996972	25/65 Hồ Sen, Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng				Em gái
5.04	Nguyễn Thế Hưng			031082006814	6B U21 Lam Sơn, Lê CHân, Hải Phòng				Em Trai
5.05	Phạm Thị Vân Anh			031185005725	Sô 7A U22 Lam Sơn, Lê Chân, Hải Phòng				Vợ
5.06	Nguyễn Phạm Hoàng Đức				Số 7A U22 Lam Sơn, Lê Chân, Hải Phòng				Con
5.07	CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy			0200815578	116 Nguyễn Đức Cảnh, Cát Dài, Lê Chân, Hải Phòng				Tổ chức có liên quan
Kế toán trưởng									
6	**Phùng Thị Thu Hương**		**Kế toán trưởng, Người được ủy quyền CBTT**	**030963265**	**329 Hai Bà Trưng, Lê Chân, Hải Phòng**	**10/02/2010**			**Kế toán trưởng, Người được ủy quyền CBTT**
6.01	Phùng Văn Đoàn								Bố
6.02	Lê Thị Đậu			030557865	Cụm 5/6/109 Trường Chinh, Đồng Hoà, Kiến An, HP				Mẹ
6.03	Phùng Trọng Đoan			030774153	Số 2 Lô 14 Lâm Tường, Lê Chân, HP				Anh trai
6.04	Phùng Thị Dung			030765073	Cụm 5/6/109 Trường Chinh, Đồng Hoà, Kiến An, HP				Chị gái

6.05	Phùng Thị Hồng Hoà			030963266	Số 9C/54/143 Tôn Đức Thắng, Lê Chân, HP				Em gái
6.06	Trần Thị Bích Thuỷ			030197353	Số 2 Lô 14 Lâm Tường, Hải Phòng				Chị dâu
6.07	Trần Minh Toàn								Chồng
6.08	Trần Thu Minh Duyên			031828196	329 Hai Bà Trưng, Lê Chân, Hải Phòng				Con gái
6.09	Bùi Sỹ Tiến			030682646	Cụm dân cư Tân Khê, Đồng Hòa, Kiến An, Hải Phòng				Anh rể
6.10	Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy			0200815578	116 Nguyễn Đức Cảnh, P.Cát Dài, Q.Lê Chân, Hải Phòng				Tổ chức có liên quan
Ban kiểm soát									
1	**Nguyễn Thị Tươi**		**Trưởng BKS**	**031033615**	**42 Trần Khánh Dư, Ngô Quyền, Hải Phòng**	**Từ 2015**			**Trưởng BKS**
1.01	Nguyễn Xuân Hoài			030274496	6/28 Đinh Nhu, Lê Chân, Hải Phòng				Bố đẻ
1.02	Đoàn Thị Hoàn			030274488	6/28 Đinh Nhu, Lê Chân, Hải Phòng				Mẹ đẻ
1.03	Đoàn Xuân Sinh			031028721	42 Trần Khánh Dư, Ngô Quyền, hải Phòng				Chồng

1.04	Đoàn Bích Ngọc			Còn nhỏ	42 Trần Khánh Dư, Ngô Quyền, hải Phòng				Con gái
1.05	Nguyễn Xuân Hướng			030899270	34/40 Lâm Tường, Lê Chân, Hải Phòng				Anh trai
1.06	Nguyễn Thị Khuê			030938436	1/81 Nguyễn Cộng Hòa, Lê Chân, Hải Phòng				Chị gái
1.07	Vũ Thị Lan Phương			030979557	34/40 Lâm Tường, Lê Chân, Hải Phòng				Chị dâu
1.08	Lưu Anh Dũng			031067000069	1/81 Nguyễn Cộng Hòa, Lê Chân, Hải Phòng				Anh rể
2	**Phan Thị Thu Hường**		**TV BKS**	**031652713**	**Bạch Đằng, Tiên Lãng, Hải Phòng**	**Từ 2015**			**TV BKS**
2.01	Phan Lương Chín			030823906	Bạch Đằng, Tiên Lãng, Hải Phòng				Bố đẻ
2.02	Đào Thị Đỏ			030823855	Bạch Đằng, Tiên Lãng, Hải Phòng				Mẹ đẻ
2.03	Phan Thị Huyền			031778652	Bạch Đằng, Tiên Lãng, Hải Phòng				Em gái

2.04	Nguyễn Văn Định			031671110	Bạch Đằng, Tiên Lãng, Hải Phòng				Em rể
2.05	Phạm Văn Duy			031090003126	Bạch Đằng, Tiên Lãng, Hải Phòng				Chồng
3	**Nguyễn Hoàng Tùng**		**TV BKS**	**031670783**	**Số 45B/89 Lê Lợi, Hải Phòng**	**15/06/2018**			**TV BKS**
3.01	Nguyễn Công Hoan			031810257	Số 45B/89 Lê Lợi, Hải Phòng				Bố
3.02	Nguyễn Thị Mai Hằng			030770759	Số 45B/89 Lê Lợi, Hải Phòng				Mẹ
3.03	Đoàn Thị Hằng Nga			031195003020	Số 45B/89 Lê Lợi, Hải Phòng				Vợ
3.04	Nguyễn Hoàng Nam				Số 45B/89 Lê Lợi, Hải Phòng				Con
Người được ủy quyền CBTT									
1	**Phùng Thị Thu Hương**		**Kế toán trưởng, Người được ủy quyền CBTT**	**030963265**	**329 Hai Bà Trưng, Lê Chân, Hải Phòng**	**27/06/2016**			**Kế toán trưởng, Người được ủy quyền CBTT**
1.01	Phùng Văn Đoàn								Bố
1.02	Lê Thị Đậu			030557865	Cụm 5/6/109 Trường Chinh, Đồng Hoà, Kiến An, HP				Mẹ

1.03	Phùng Trọng Đoan			030774153	Số 2 Lô 14 Lâm Tường, Lê Chân, HP				Anh trai
1.04	Phùng Thị Dung			030765073	Cụm 5/6/109 Trường Chinh, Đồng Hoà, Kiến An, HP				Chị gái
1.05	Phùng Thị Hồng Hoà			030963266	Số 9C/54/143 Tôn Đức Thắng, Lê Chân, HP				Em gái
1.06	Trần Thị Bích Thuỷ			030197353	Số 2 Lô 14 Lâm Tường, Hải Phòng				Chị dâu
1.07	Trần Minh Toàn								Chồng
1.08	Trần Thu Minh Duyên			031828196	329 Hai Bà Trưng, Lê Chân, Hải Phòng				Con gái
1.09	Bùi Sỹ Tiến			030682646	Cụm dân cư Tân Khê, Đồng Hòa, Kiến An, Hải Phòng				Anh rể
1.10	Công ty CP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy			0200815578	116 Nguyễn Đức Cảnh, P. Cát Dài, Q.Lê Chân, Hải Phòng				Tổ chức có liên quan
Người phụ trách quản trị, Thư ký công ty									
1	**Nguyễn Thị Hải Yến**		**Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty**	**031191008861**	**Số 7 Lý Nam Đế, P. Minh Khai, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng**	**06/07/2020**			**Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty**
1.01	Nguyễn Văn Bình			030093722	25/32 Trần Quang Khải, Hồng Bàng, Hải Phòng				Bố đẻ

1.02	Bùi Thị Nguyệt			030601587	25/32 Trần Quang Khải, Hồng Bàng, Hải Phòng				Mẹ đẻ
1.03	Nguyễn Việt Anh			031085005021	25/32 Trần Quang Khải, Hồng Bàng, Hải Phòng				Anh Trai
1.04	Bùi Thị Phương Thanh			031185001483	25/32 Trần Quang Khải, Hồng Bàng, HP				Chị Dâu
1.05	Vũ Văn Chiến			031066005621	232B An Đà, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng				Bố Chồng
1.06	Phạm Thị Loan			031165006148	232B An Đà, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng				Mẹ Chồng
1.07	Vũ Minh Đức			031091009586	232B An Đà, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng				Chồng
1.08	Vũ Thị Hồng Nhung			031899929	232B An Đà, Đằng Giang, Ngô Quyền, Hải Phòng				Em Chồng
Ban Kiểm toán nội bộ									
1.	**Vũ Trọng Long**		**TV HĐQT độc lập, Trưởng Ban KTNB**	**031057001048**	**Số 22 lô 08A Lê Hồng Phong, Đông Khê, NQ, Hải Phòng**	**05/04/2022**			**TV HĐQT độc lập, Trưởng Ban KTNB**
1.01	Vũ Trọng Hiếu								Bố
1.02	Đỗ Thị Mai								Mẹ
1.03	Phùng Thị Như			031159001271	Số 22 lô 08A Lê Hồng Phong, Đông Khê,				Vợ

	Xuân				Ngô Quyền, Hải Phòng				
1.04	Vũ Khánh Hội			031329761	266C Đà Nẵng, Ngô Quyền, Hải Phòng				Con trai
1.05	Nguyễn Thị Hòa			031598099	Mỹ Đức ,An Lão, Hải Phòng				Con dâu
1.06	Vũ Thị Khánh Hà			031441378	266C Đà Nẵng, Ngô Quyền, Hải Phòng				Con gái
1.07	Hoàng Anh Tuấn			031007727	106/40/72 Lạch Tray, Lê Chân, Hải Phòng				Con rể
1.08	Vũ Trọng Can			030057609	9/244 Đà Nẵng, Hải Phòng				Anh trai
1.09	Bùi Thị Đào			030205519	20/244 Đà Nẵng, Hải Phòng				Chị dâu
2	**Phạm Duy Phương**		**Thành viên Ban KTNB**	**113543829**	**407A Chung cư Sông Nhuệ, Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội**	**05/04/2022**			**Thành viên Ban KTNB**
2.01	Nguyễn Diệu Linh			017196000462	407A Chung cư Sông Nhuệ, Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội				Vợ
2.02	Phạm Đăng Luân				407A Chung cư Sông Nhuệ, Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội				Con đẻ
2.03	Phạm Văn Duy			030070008166	Xóm Tân Phú, Xã Phong Phú, Huyện Tân Lạc, Tỉnh Hòa Bình				Bố đẻ
2.04	Ngô Thị Thúy			017174000686	Xóm Tân Phú, Xã Phong Phú, Huyện Tân Lạc, Tỉnh Hòa Bình				Mẹ đẻ

2.05	Nguyễn Văn Quỳnh			036062008694	Xóm Tân Phú, Xã Phong Phú, Huyện Tân Lạc, Tỉnh Hòa Bình				Bố vợ
2.06	Mai Thị Vân Quỳnh			017167000473	Xóm Tân Phú, Xã Phong Phú, Huyện Tân Lạc, Tỉnh Hòa Bình				Mẹ vợ
2.07	Phạm Trung Nam			113719236	Xóm Tân Phú, Xã Phong Phú, Huyện Tân Lạc, Tỉnh Hòa Bình				Em ruột